TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YS
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **47**/2018/HS-ST
Ngày 08 – 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YS, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Duy Viễn

2. Ông Phạm Văn Ninh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Thuỷ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YS, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện YS, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2018/TLST-HS, ngày 06/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS, ngày 27/7/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Triệu Văn T**, sinh ngày 12/11/1973, tại Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn ĐM, xã TS, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Dao; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không; con ông: Triệu Cai Tn (đã chết) và bà Triệu Thị N, sinh năm 1947; vợ: Vũ Thị L, sinh năm 1971, con: Có 03 con, lớn nhất sinh N 1999, nhỏ nhất sinh N 2004.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 68 ngày 23/11/2017 của Hạt kiểm lâm huyện YS đối với Triệu Văn T về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật bằng hình thức phạt tiền, số tiền phạt: 6.000.000đ. (Ngày 04/4/2018 Triệu Văn T đã nộp phạt).

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 27/3/2018, Triệu Văn T, cư trú tại thôn ĐM, xã TS, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang đi lấy măng về cách nhà T khoảng 500m, T gặp một phụ nữ khoảng 50 tuổi, T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người phụ nữ này. T thấy người phụ nữ này đang kéo mấy đoạn gỗ tròn ở ven đường, T dừng xe hỏi mua lại 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII, đoạn 1 dài 1,3m, đường kính 20cm; đoạn 2 dài 1,3m, đường kính 18cm; đoạn 3 dài 1,3m, đường kính 17cm mà người phụ nữ đang kéo, mục đích mua để đem đi bán cho người khác để kiếm lời. Người phụ nữ đồng ý bán cho T với giá 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng). Sau khi mua xong T buộc số gỗ lên xe máy và vận chuyển về nhà, trên đường vận chuyển về đến cổng nhà T thì bị Trạm kiểm lâm Kim Quan phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Hạt Kiểm lâm huyện YS, tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII, đoạn 1 dài 1,3m, đường kính 20cm; đoạn 2 dài 1,3m, đường kính 18cm; đoạn 3 dài 1,3m, đường kính 17cm. tổng khối lượng là 0,102m3 và 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM

Kết quả điều tra đã xác định: Trước đó, ngày 16/11/2017 Triệu Văn T đã có hành vi vận chuyển trái pháp luật 0,372 m2 gỗ Muồng trắng (gỗ tròn), nhóm VIII, hành vi vi phạm đã bị Hạt Kiểm lâm huyện YS ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức tiền phạt 6.000.000 đồng (T đã nộp phạt xong).

Với nội dung trên Viện kiểm sát nhân dân huyện YS đã ban hành Cáo trạng số 47/CT-VKSYS 04/7/2018 truy tố bị cáo Triệu Văn T về tội: Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản theo quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ Luật Hình sự N 2015.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự N 2015, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đề nghị:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII, đoạn 1 dài 1,3m, đường kính 20cm; đoạn 2 dài 1,3m, đường kính 18cm; đoạn 3 dài 1,3m, đường kính 17cm. Tổng khối lượng là 0,102m3.

Trả lại cho Triệu Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, không mang biển kiểm soát.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo xin hứa không tái phạm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của Triệu Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/3/2018 tại thôn ĐM, xã TS, huyện YS, tỉnh Tuyên Quang. Triệu Văn T đã có hành vi vận chuyển 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII, đoạn 1 dài 1,3m, đường kính 20cm; đoạn 2 dài 1,3m, đường kính 18cm; đoạn 3 dài 1,3m, đường kính 17cm. tổng khối lượng là 0,102m3. Trong vụ án này bị cáo vận chuyển khối lượng gỗ thấp hơn so với mức tối thiểu, nếu theo quy định thì chưa đến mức phải chịu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, do trước đó, ngày 16/11/2017 bị cáo đã có hành vi vận chuyển trái pháp luật 0,372 m2 gỗ Muồng trắng (gỗ tròn), nhóm VIII đã bị Hạt Kiểm lâm huyện YS ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với mức tiền phạt 6.000.000 đồng (bị cáo đã nộp phạt xong), nhưng chưa được xóa mà còn tiếp tục vi phạm.

Hành vi nêu trên của bị cáo Triệu Văn T đã phạm vào tội Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 Bộ Luật Hình sự 2015, như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YS truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về khai thác bảo vệ rừng, gây ảnh hưởng xấu đến công tác quản lý tài nguyên rừng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển gỗ không có thủ tục, không có giấy phép kinh doanh là trái phép, nhưng vì mục đích vụ lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố ý vận chuyển gỗ không đúng với quy định của Nhà nước. Do bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi này, chưa được xóa mà còn tiếp tục vi phạm, nên cần xử lý bị cáo bằng chế tài Luật hình sự với mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ nghèo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 để lên mức án đối với bị cáo cho phù hợp.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, điều kiện kinh tế khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, loại gỗ bị cáo vận chuyển thuộc nhóm VIII, số lượng ít nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo, khi cho bị cáo được hưởng mức án cải tạo không giam giữ do bị cáo điều kiện kinh tế khó khăn, nên không khấu khấu trừ thu nhập như quy định tại Điều 36 BLHS 2015 là phù hợp.

Hội đồng xét xử cũng xét thấy bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về vật chứng: Hạt Kiểm lâm huyện YS, tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII, đoạn 1 dài 1,3m, đường kính 20cm; đoạn 2 dài 1,3m, đường kính 18cm; đoạn 3 dài 1,3m, đường kính 17cm. tổng khối lượng là 0,102m3 và 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM; vỏ nhựa màu đỏ, nhiều chỗ bị vỡ nát, không biển kiểm soát, xe cũ đã qua sử dụng

Xét thấy: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM không có biển kiểm soát, không được sử dụng riêng cho việc phạm tội, còn là phương tiện sử dụng vào mục đích khác nên không tịch thu mà trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với vật chứng là 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII có tổng khối lượng là 0,102m3, xét thấy đây là vật do phạm tội mà có nên tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước.

[4] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Điều 331; 332; Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[6] Đối với người phụ nữ đã có hành vi bán gỗ cho Triệu Văn T, do không xác định tên, tuổi, địa chỉ, không có căn cứ điều tra, xác minh nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện YS trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên toà người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm m khoản 1 Điều 232; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội: Vi phạm các quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn T 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Triệu Văn T cho Ủy ban nhân dân xã TS, huyện YS nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục.

2. Căn cứ: Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 03 đoạn gỗ Gáo (gỗ tròn) nhóm VIII đoạn 1 dài 1,3m, đường kính 20cm; đoạn 2 dài 1,3m, đường kính 18cm; đoạn 3 dài 1,3m, đường kính 17cm, có tổng khối lượng là 0,102m3.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM; vỏ nhựa màu đỏ, nhiều chỗ bị vỡ nát, không biển kiểm soát, xe cũ đã qua sử dụng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

Tình trạng các vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/7/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YS và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện YS), nhưng tạm giữ lại để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Căn cứ: Điều 136 Bộ Luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; các Điều 331; 332; 333 Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện YS;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Thủy